

Số:....**34**...../CBTT 2019  
V/v: *Biên bản - Nghị quyết ĐHĐCĐ*  
*năm 2019*

*Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Mã chứng khoán: **L62**

Trụ sở chính: Số 26 Tân Viên; Thượng Lý; Hồng Bàng; Hải Phòng

Điện thoại: 02253.824.055 - Fax: 02253.824.562

Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Phùng Phương Linh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ vào Thông tư số: 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Lilama 69-2 ngày 19 tháng 5 năm 2018 thông qua Đại hội cổ đông ngày 19/5/2018.

Công ty CP Lilama 69-2 trân trọng công bố thông tin như sau:

Căn cứ vào Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán số: V274/2019-L62/VSD-ĐK ngày 22/03/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để Hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày 20/04/2019.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày 20/04/2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thống nhất thông qua các nội dung:

- + **Nội dung 01:** Báo cáo hoạt động của HĐQT về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.
- + **Nội dung 02:** Báo cáo hoạt động của BKS về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.
- + **Nội dung 03:** Báo cáo kết quả SX-KD giai đoạn 2014 - 2018 và kế hoạch SX-KD năm 2019.



- + **Nội dung 04:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
- + **Nội dung 05:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
- + **Nội dung 06:** Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019.
- + **Nội dung 07:** Sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Tổ chức và hoạt động.
- + **Nội dung 08:** Sửa đổi một số nội dung của Quy chế quản trị công ty.
- + **Nội dung 09:** Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.
- + **Nội dung 10:** Chuyển đổi Chi nhánh CTCP Lilama 69-2 – Xí nghiệp lắp máy và xuất nhập khẩu thành công ty cổ phần.
- + **Nội dung 11:** Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc.
- + **Nội dung 12:** Miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ III (2014 - 2019).

Tài liệu đính kèm bao gồm:

- + Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- + 03 Báo cáo
- + 09 Tờ trình
- + 01 Biên bản kiểm phiếu

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Trân trọng./.**

**Nơi nhận:**  
 - Như trên;  
 - Lưu CBTT.

**Người thực hiện công bố thông tin**

  
 PHÙNG PHƯƠNG LINH



Số: 51/BB-ĐHĐCĐ2019

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 69-2;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày 20/4/2019;

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 20/4/2019 tại Phòng họp, tầng 16, Tòa nhà Bạch Đằng, Địa chỉ: Số 268 đường Trần Nguyên Hãn, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam, Công ty cổ phần LILAMA 69-2 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với nội dung như sau:

**1. Thành phần tham dự Đại hội.**

- 84 cổ đông nắm giữ 6.554.389 cổ phần tương ứng 78,99% Vốn điều lệ (tham dự trực tiếp hoặc tham dự bằng hình thức ủy quyền).

**2. Nội dung đại hội.**

**2.1 Khai mạc Đại hội.**

**2.1.1 Chào cờ và giới thiệu đại biểu.**

**2.1.2 Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.**

Bà Phùng Phương Linh - Trưởng BKS, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên trình bày báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ 78,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp hoặc ủy quyền tham dự Đại hội, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành một cách hợp lệ. (Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm Biên bản này)

**2.1.3 Đại hội đã thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Bầu cử và kiểm phiếu.**

- Danh sách Đoàn Chủ tọa gồm các thành viên:
  - Ông: Trương Đức Thành Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
  - Ông: Vũ Kế Chương Chức vụ: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
  - Ông: Trần Xuân Trường Chức vụ: Thành viên HĐQT, Phó TGĐ
  - Bà: Lê Thị Minh Chức vụ: Thành viên HĐQT, Phó TGĐ

- Danh sách Ban Bầu cử và kiểm phiếu:
  - Ông: Huỳnh Hồng Nam Chức vụ: Trưởng phòng TCNS - Trưởng Ban
  - Ông: Vũ Văn Bình Chức vụ: Phó phòng Kinh doanh
  - Ông: Ngô Hải Minh Chức vụ: Đội trưởng sản xuất
- Chủ tọa đã chỉ định Ban Thư ký bao gồm:
  - Ông: Ngô Thành Trung Chức vụ: Phó phòng TCNS - Trưởng Ban
  - Bà: Nguyễn Thị Ngọc Chức vụ: CB Phòng Kinh doanh

#### **2.1.4 Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình của Đại hội.**

- Bà Lê Thị Minh thay mặt Đoàn chủ tọa trình bày dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội. Quy chế này đã được 100% cổ đông dự họp thông qua.
- Ông Trương Đức Thành trình bày Chương trình đại hội dự kiến. Chương trình này đã được 100% cổ đông dự họp thông qua.

#### **2.2 Nội dung Đại hội.**

**2.1.1. Ông Trương Đức Thành trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.**

**2.1.2. Bà Phùng Phương Linh trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.**

**2.1.3. Ông Vũ Kế Chương trình bày Báo cáo kết quả SX-KD giai đoạn 2014 - 2018 và kế hoạch SX-KD năm 2019.**

- Thực hiện giai đoạn 2014-2018.

- + Doanh thu: 1.801,2 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 10,1 tỷ đồng.
- + Cổ tức năm 2018: 2%.

- Kế hoạch 2019.

- + Doanh thu: 475 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng.
- + Cổ tức: 3%.

**2.1.4. Bà Lê Thị Minh trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.**

##### **A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:**

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>614.882.308.130</b>	<b>592.413.229.338</b>
1	Tài sản ngắn hạn	504.459.530.330	485.623.554.563
2	Tài sản dài hạn	110.422.777.800	106.789.674.775
<b>II.</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>614.882.308.130</b>	<b>592.413.229.338</b>
1	Nợ phải trả	504.401.515.983	483.069.156.214
2	Nợ ngắn hạn	486.259.774.245	457.454.807.359
3	Nợ dài hạn	18.141.741.738	25.614.348.855

<b>III.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>110.480.792.147</b>	<b>109.344.073.124</b>
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
	- Vốn góp của Tổng công ty LMVN –CTCP	37.305.150.000	37.305.150.000
	- Vốn góp của các cổ đông	45.677.280.000	45.677.280.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	20.692.851.386	19.996.316.398
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.434.956.890	3.434.956.890
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.334.091.598	2.893.907.563

## B. KẾT QUẢ KINH DOANH:

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
4	Giá vốn hàng bán	410.135.380.587	409.333.606.519
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.605.886.625	37.667.322.943
6	Doanh thu hoạt động tài chính	363.651.108	145.103.111
7	Chi phí tài chính	24.949.833.201	21.562.606.606
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.774.930.923	17.244.077.573
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	244.773.609	(994.258.125)
11	Thu nhập khác	7.437.368.881	2.703.748.768
12	Chi phí khác	5.978.144.385	527.954.071
13	Lợi nhuận khác	1.459.224.496	2.175.794.697
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.703.998.105	1.181.536.572
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	393.145.336	303.495.338
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.310.852.769	878.041.234
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	228	153

### 2.1.5. Bà Lê Thị Minh trình bày Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	2.023.238.829	

II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018		
1	Lợi nhuận trước thuế	1.703.998.105	
2	Thuế TNDN	393.145.336	
3	Các khoản giảm trừ		
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	1.310.852.769	II.1-II.2-II.3
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	1.310.852.769	
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	262.170.554	II.4 x 20%
2	Trích quỹ khen thưởng , phúc lợi	262.170.554	II.4 x 20%
3	Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)	786.511.661	II.4-III.1-III.2
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2018	2.809.750.490	I+III.3
V	Chi trả cổ tức năm 2018	1.659.648.600	2%
VI	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2019	1.150.101.890	IV-V

**2.1.6. Bà Lê Thị Minh trình bày Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019.**

❖ Báo cáo thực hiện năm 2018

Trong năm 2018, ĐHCĐ phê chuẩn việc trả lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành là bao gồm: 05 thành viên Hội đồng quản trị, 07 thành viên Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và 03 thành viên Ban kiểm soát, 01 thư ký là **2.593.650.000** đồng. Thực tế, Công ty đã thực hiện chi trả là **2.387.013.000** đồng, chi tiết như sau:

- Tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là **760.800.000** đồng.
- Tiền lương của Ban Tổng giám đốc là **1.626.213.000** đồng.

❖ Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019:

T T	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch năm 2019	
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			<b>258.300.000</b>
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
3	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	33.300.000	33.300.000
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>			<b>246.600.000</b>
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	33.300.000	66.600.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>504.900.000</b>

2.1.7. Ông Trần Xuân Trường trình bày Tờ trình số 40/HĐQT L62-2019 sửa đổi Điều 21 Điều Lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2.1.8. Ông Trần Xuân Trường trình bày Tờ trình số 41/HĐQT L62-2019 sửa đổi Khoản 1, 2, Điều 12. Quy chế Quản trị Công ty đại chúng của Công ty.

2.1.9. Ông Trần Xuân Trường trình bày Tờ trình số 42/HĐQT L62-2019 đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

2.1.10. Bà Lê Thị Minh trình bày Tờ trình số 43/HĐQT L62-2019 chuyển đổi Chi nhánh Công ty cổ phần LILAMA 69-2 - Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần.

2.1.11. Ông Trần Xuân Trường trình bày Tờ trình số 44/HĐQT L62-2019 đề xuất Chủ tịch HĐQT có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

2.1.12. Ông Trần Xuân Trường trình bày Tờ trình số 45/HĐQT L62-2019 miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014-2019).

## 2.2. Đại hội thảo luận về các nội dung xin ý kiến đại hội.

- Sau khi nghe Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo và các tờ trình. Ông Vũ Kế Chương chủ trì nội dung thảo luận.

- Một số cổ đông tham dự Đại hội có thắc mắc về việc Lãnh đạo Công ty có phương án giữ chân những công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, tinh gọn bộ máy gián tiếp, có giải pháp nâng cao năng suất lao động và tăng thu nhập. Có phương án chi trả cổ tức năm 2019 cao hơn.

- Các câu hỏi của cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch giải đáp tại Đại hội.

## 2.3. Đoàn Chủ tịch xin ý kiến Đại hội.

Đoàn Chủ tịch công bố đến thời bỏ phiếu số lượng cổ đông đủ điều kiện bỏ phiếu biểu quyết và bầu cử HĐQT, BSK là 90 cổ đông đại diện cho 6.808.673 cổ phần chiếm 82,05% số cổ phần có quyền biểu quyết. (Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm Biên bản này).

### 2.3.1. Thông qua tờ Trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2019).

- Chủ tọa Đại hội xin ý kiến cổ đông bằng phiếu biểu quyết

- Kết quả biểu quyết:

- Nhất trí: 90 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 82,05% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không nhất trí: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.

- Như vậy, tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2019) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



### 2.3. 2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu thông qua các nội dung biểu quyết.

### 2.4. Bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2019 - 2024).

a) Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

- Ông Huỳnh Hồng Nam - Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu đã trình bày dự thảo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

- Kết quả biểu quyết:

- Nhất trí: 90 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 82,05 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không nhất trí: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.

- Như vậy, Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2024) Công ty cổ phần LILAMA 69-2 đã được thông qua.

b) Báo cáo danh sách ứng viên tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024).

- Ban kiểm phiếu đã thực hiện kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2024) bao gồm các ứng viên sau: (theo thứ tự A, B, C...)

- 1) Ông: Vũ Kế Chương
- 2) Ông: Vũ Xuân Dũng
- 3) Bà: Lê Thị Minh
- 4) Ông: Trương Đức Thành
- 5) Ông: Trần Xuân Trường

- Danh sách ứng cử viên BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024) bao gồm các ứng viên sau: (theo thứ tự A, B, C...)

- 1) Ông: Nguyễn Trung Hiếu
- 2) Bà: Phùng Phương Linh
- 3) Bà: Vũ Thị Ngà

c) Hướng dẫn và tiến hành bầu cử:

- Ông Huỳnh Hồng Nam - Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội cách thực bầu cử theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử được Đại hội thông qua.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024).

### 2.5. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024).

- Ông Huỳnh Hồng Nam - Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu đã công bố kết quả các nội dung xin ý kiến đại hội. (Biên bản kiểm phiếu biểu quyết đính kèm Biên bản này).

**Nội dung 01:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.

- Tổng số phiếu tán thành: 84 phiếu, đại diện cho 6.793.429 cổ phần, chiếm: 99,777 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.





- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho 1.713 cổ phần, chiếm: 0,025% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 02:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.

- Tổng số phiếu tán thành: 83 phiếu, đại diện cho 6.792.429 cổ phần, chiếm: 99,762 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, đại diện cho 2.713 cổ phần, chiếm: 0,04% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 03:** Thông qua Báo cáo kết quả SX-KD giai đoạn 2014 - 2018 và kế hoạch SX-KD năm 2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 82 phiếu, đại diện cho 6.770.479 cổ phần, chiếm: 99,44 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 3 phiếu, đại diện cho 24.663 cổ phần, chiếm: 0,362% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 04:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

- Tổng số phiếu tán thành: 81 phiếu, đại diện cho 6.761.468 cổ phần, chiếm: 99,307 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 3 phiếu, đại diện cho 12.015 cổ phần, chiếm: 0,176% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2 phiếu, đại diện cho 22.236 cổ phần, chiếm: 0,327% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 05:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo tờ trình số 38/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 82 phiếu, đại diện cho 6.782.903 cổ phần, chiếm: 99,622 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu, đại diện cho 9.302 cổ phần, chiếm: 0,137 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, đại diện cho 2.937 cổ phần, chiếm: 0,043% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 06:** Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019 theo tờ trình số 39/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 79 phiếu, đại diện cho 6.759.880 cổ phần, chiếm: 99,284 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6 phiếu, đại diện cho 35.262 cổ phần, chiếm: 0,518% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 07:** Thông qua Sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Tổ chức và hoạt động theo tờ trình số 40/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 81 phiếu, đại diện cho 6.782.132 cổ phần, chiếm: 99,611 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 4 phiếu, đại diện cho 13.010 cổ phần, chiếm: 0,191% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 08:** Thông qua Sửa đổi một số nội dung của Quy chế quản trị Công ty theo tờ trình số 41/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 81 phiếu, đại diện cho 6.770.473 cổ phần, chiếm: 99,439 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 4 phiếu, đại diện cho 24.669 cổ phần, chiếm: 0,362% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 09:** Thông qua Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo tờ trình số 42/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 82 phiếu, đại diện cho 6.782.429 cổ phần, chiếm: 99,615 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 3 phiếu, đại diện cho 12,713 cổ phần, chiếm: 0,187% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 10:** Thông qua chuyển đổi Chi nhánh Công ty cổ phần LILAMA 69-2 - Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần theo tờ trình số 43/HĐQT L62-2019.

5554  
G TY  
H AN  
IA 69-2  
- TP.H CM

- Tổng số phiếu tán thành: 83 phiếu, đại diện cho 6.784.127 cổ phần, chiếm: 99,64 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, đại diện cho 11.015 cổ phần, chiếm: 0,162% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 11:** Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc theo tờ trình số 44/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 83 phiếu, đại diện cho 6.771.770 cổ phần, chiếm: 99,459 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, đại diện cho 23.372 cổ phần, chiếm: 0,343% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 577 cổ phần, chiếm: 0,0001% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Nội dung 12:** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ III (2014 - 2019) theo tờ trình số 45/HĐQT L62-2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 80 phiếu, đại diện cho 6.759.177 cổ phần, chiếm: 99,274 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 4 phiếu, đại diện cho 26.663 cổ phần, chiếm: 0,392% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2 phiếu, đại diện cho 3.025 cổ phần, chiếm: 0,0005% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Ông Huỳnh Hồng Nam - Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu đã công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS (*Biên bản kiểm phiếu bầu cử đính kèm Biên bản này*)
- HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2024) bao gồm các thành viên sau:

- 1) Ông: Vũ Kế Chương
- 2) Ông: Vũ Xuân Dũng
- 3) Bà: Lê Thị Minh
- 4) Ông: Trương Đức Thành
- 5) Ông: Trần Xuân Trường

- BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024) bao gồm các thành viên:

- 1) Ông: Nguyễn Trung Hiếu
- 2) Bà: Phùng Phương Linh
- 3) Bà: Vũ Thị Ngà



**2.6. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2024) ra mắt Đại hội.**

Các thành viên HĐQT, BKS lên ra mắt Đại hội và thông báo kết quả họp phiên họp lần thứ nhất trong nhiệm kỳ IV (2019-2024) của HĐQT và BKS như sau:

- 1) Ông: Vũ Kế Chương được bầu làm Chủ tịch HĐQT.
- 2) Bà: Phùng Phương Linh được bầu làm Trưởng BKS.

Ông Vũ Kế Chương.- Chủ tịch HĐQT, đại diện HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024) đã phát biểu trước Đại hội.

**3. Đại hội thông qua Biên bản Đại hội.**

- Ông Ngô Thành Trung - Trưởng Ban thư ký đã trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Kết quả biểu quyết:
  - Nhất trí: 90 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 82,05 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
  - Không nhất trí: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
  - Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự họp.
- Như vậy, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 đã được thông qua.

**4. Bế mạc đại hội:**

Đại hội bế mạc hồi 12h25' ngày 20/4/2019./.

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**

**Ngô Thành Trung**



**Trương Đức Thành**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2019;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày 20/4/2019;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 số 51/BB-ĐHĐCĐ2019 ngày 20/4/2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và năm 2018.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo kết quả SX-KD giai đoạn 2014-2018 và kế hoạch SX-KD năm 2019 như sau:

**3.1 Thực hiện giai đoạn 2014-2018.**

- Doanh thu: 1.801,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 10,1 tỷ đồng.
- Cổ tức năm 2018: 2%.

**3.2 Kế hoạch 2019.**

- Doanh thu: 475 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng.
- Cổ tức: 3%.

**Điều 4:** Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 với một số chỉ tiêu chính sau:

**A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH**

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>614.882.308.130</b>	<b>592.413.229.338</b>
1	Tài sản ngắn hạn	504.459.530.330	485.623.554.563
2	Tài sản dài hạn	110.422.777.800	106.789.674.775
<b>II.</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>614.882.308.130</b>	<b>592.413.229.338</b>
1	Nợ phải trả	504.401.515.983	483.069.156.214
2	Nợ ngắn hạn	486.259.774.245	457.454.807.359
3	Nợ dài hạn	18.141.741.738	25.614.348.855
<b>III.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>110.480.792.147</b>	<b>109.344.073.124</b>
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
	- Vốn góp của Tổng công ty LMVN -CTCP	37.305.150.000	37.305.150.000
	- Vốn góp của các cổ đông	45.677.280.000	45.677.280.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36,462,273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	20.692.851.386	19.996.316.398
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.434.956.890	3.434.956.890
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.334.091.598	2.893.907.563

**B. KẾT QUẢ KINH DOANH**

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
4	Giá vốn hàng bán	410.135.380.587	409.333.606.519
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.605.886.625	37.667.322.943
6	Doanh thu hoạt động tài chính	363.651.108	145.103.111
7	Chi phí tài chính	24.949.833.201	21.562.606.606
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.774.930.923	17.244.077.573
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	244.773.609	(994.258.125)
11	Thu nhập khác	7.437.368.881	2.703.748.768
12	Chi phí khác	5.978.144.385	527.954.071

13	Lợi nhuận khác	1.459.224.496	2.175.794.697
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.703.998.105	1.181.536.572
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	393.145.336	303.495.338
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.310.852.769	878.041.234
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	228	153

**Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	2.023.238.829	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018		
1	Lợi nhuận trước thuế	1.703.998.105	
2	Thuế TNDN	393.145.336	
3	Các khoản giảm trừ		
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	1.310.852.769	II.1-II.2-II.3
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	1.310.852.769	
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	262.170.554	II.4 x 20%
2	Trích quỹ khen thưởng , phúc lợi	262.170.554	II.4 x 20%
3	Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)	786.511.661	II.4-III.1-III.2
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2018	2.809.750.490	I+III.3
V	Chi trả cổ tức năm 2018	1.659.648.600	2%
VI	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2019	1.150.101.890	IV-V

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019 như sau:

**6.1 Báo cáo thực hiện năm 2018:**

Trong năm 2018, ĐHĐCĐ phê chuẩn việc trả lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành là bao gồm: 05 thành viên Hội đồng quản trị, 07 thành viên Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và 03 thành viên Ban kiểm soát, 01 thư ký là **2.593.650.000** đồng. Thực tế, Công ty đã thực hiện chi trả là **2.387.013.000** đồng, chi tiết như sau:

- Tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là **760.800.000** đồng.
- Tiền lương của Ban Tổng giám đốc là **1.626.213.000** đồng.

## 6.2 Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch năm 2019	
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			<b>258.300.000</b>
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
3	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	33.300.000	33.300.000
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>			<b>246.600.000</b>
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	33.300.000	66.600.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>504.900.000</b>

**Điều 7:** Thông qua sửa đổi Điều 21 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty như nội dung tờ trình số 40/HĐQT L62-2019 đính kèm.

**Điều 8:** Thông qua việc sửa đổi Khoản 1, 2, Điều 12. Quy chế Quản trị Công ty đại chúng của Công ty như nội dung tờ trình số 41/HĐQT L62-2019 đính kèm.

**Điều 9:** Thông qua Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (theo nội dung tờ trình số 42/HĐQT L62-2019).

**Điều 10:** Thông qua việc chuyển đổi Chi nhánh Công ty cổ phần LILAMA 69-2 - Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần.

**Điều 11:** Thông qua Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

**Điều 12:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2019).

**Điều 13:** Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019 -2024).

### 1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2024).

- Ông: Vũ Kế Chương
- Ông: Vũ Xuân Dũng
- Bà: Lê Thị Minh
- Ông: Trương Đức Thành
- Ông: Trần Xuân Trường



**2. Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2024).**

- Ông: Nguyễn Trung Hiếu
- Bà: Phùng Phương Linh
- Bà: Vũ Thị Ngà

**Điều 14: Điều khoản thi hành.**

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần LILAMA 69-2 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội ngày 20/4/2019.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần LILAMA 69-2 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều Lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 69-2./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông L62;
- UBCKNN;
- HNX;
- Ban TGD;
- Lưu: HDQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Trương Đức Thành**

C  
P  
S  
S